

CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI: 70 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN



Ngày 11/7/1950, Bác Hồ ký sắc lệnh 125 SL: Ấn định luật lệ bài trừ bệnh truyền nhiễm gia súc. Đây là văn bản Pháp luật đầu tiên của nước ta về công tác Thú y, đánh dấu mốc lịch sử cho sự ra đời và phát triển của ngành Thú y Việt Nam và cũng là nền tảng của hệ thống pháp luật về thú y hiện nay. Ngày 12/7/2005, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 664/QĐ-TTg về việc hằng năm lấy ngày 11/7 là **"Ngày truyền thống của ngành Thú y Việt Nam"**. Đây chính là sự ghi nhận đối với những đóng góp to lớn của ngành những năm qua trong công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Tại Thủ đô Hà Nội, với 70 năm ngành Thú y xây dựng và phát triển cũng có biết bao nhiêu thăng trầm, thay đổi về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ để triển khai các hoạt động chuyên môn, một nhiệm vụ chính trị quan trọng đó là phát triển chăn nuôi và đảm bảo an toàn dịch bệnh cho động vật, đàn gia súc gia cầm trên địa bàn Thành phố.

Về công tác tổ chức, hệ thống ngành 70 năm qua có biết bao thay đổi đáng ghi nhận để hàng năm mỗi người làm công tác Thú y từ tỉnh, thành phố đến quận, huyện, thị xã gặp nhau để ôn lại một chặng đường đã qua, một truyền thống đầy ắp những kỷ niệm. Ở thập kỷ 60 – 70 hệ thống Thú y cấp tỉnh còn mang tên trạm Thú y, cấp huyện chỉ là bộ phận thú y thuộc phòng Nông nghiệp và PTNT, đến thập kỷ 80 ở cấp tỉnh thành phố chuyển thành Chi cục Thú y, cấp huyện chuyển thành Công ty Thú y hoặc Công ty dịch vụ Nông nghiệp, mỗi quận,

huyện, thị xã lại có một tên gọi khác nhau. Đầu Thập Kỷ 90, theo Pháp lệnh Thú y năm 1993, hệ thống Thú y cấp tỉnh chuyển thành Chi cục Thú y, cấp huyện có các Trạm Thú y để thực hiện chức năng Quản lý nhà nước về công tác Thú y. Đặc biệt hệ thống thú y cấp xã, phường trong giai đoạn này thì chưa được quan tâm thực sự, chỉ là hệ thống cán bộ xã chuyên làm dịch vụ, có nơi thì được trả bằng thóc, có nơi trả công theo vụ, một năm người làm công tác thú y hàng ngày lẫn lộn với công việc (đem hôm gần bó với trâu bò, lợn, gà ...) đầy gian nan vất vả, cả những nguy hiểm đến tính mạng song cũng chỉ được tính công bằng vài ba chục kg thóc.

Đến năm 2013, với sự tham mưu tích cực của Chi cục Thú y, sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu đề xuất UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết 04, trong đó hệ thống Thú y xã, phường đã được quan tâm, chú trọng từ Thành phố đến xã, phường, đặc biệt hệ thống thú y đã được quan tâm đến tận thôn, xóm. Nhân viên Thú y xã được trả công lao động như một viên chức, đây chính là hạt nhân trong hệ thống quản lý giám sát đàn vật nuôi, giám sát dịch bệnh, có vai trò quan trọng trong việc phát hiện nhanh và tham gia xử lý các ổ dịch kịp thời, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Có thể nói, khi hệ thống thú y được quan tâm từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường ngành Thú y đã có bước chuyển mạnh mẽ trong các hoạt động chuyên môn được Thành phố, Sở, các cấp, các ngành đánh giá ghi nhận.

Năm 2018, lại một lần Chi cục Thú y được bổ sung chức năng nhiệm vụ và một tên mới được đồng hành, đó là cùng với nhiều tỉnh, thành trong cả nước Chi cục Thú y được mang tên **"Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội"** trên cơ sở sáp nhập Chi cục Thú y và Phòng Chăn nuôi thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT. Đến nay đã cơ bản ổn định về công tác tổ chức với 05 phòng chuyên môn 32 đơn vị trực thuộc với tổng số công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Chi cục và các đơn vị trực thuộc là 284 người. Đội ngũ thú y xã, phường, thị trấn

579 người và 2.181 thú y viên thôn, bản. Cả hệ thống đã và đang vận hành thực hiện nhiệm vụ chính trị là "Phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh động vật".

Với bề dày 70 năm, xây dựng và phát triển, với sự cố gắng nỗ lực của cả hệ thống, ngành Thú y Hà Nội đã gặt hái được những thành tựu to lớn, quan trọng được các cấp, các ngành ghi nhận đó là:

Về công tác phát triển chăn nuôi:

Là Thủ đô song hiện Hà Nội có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn đứng ở tốp đầu cả nước với tổng đàn gia cầm 36 triệu con, đàn lợn 1,3 triệu con (thời điểm trước Dịch tả lợn Châu phi là 1,87 triệu con), đàn trâu bò 153 ngàn con, đàn chó mèo khoảng 470 ngàn con. Đặc biệt chất lượng đàn gia súc, gia cầm những năm qua được cải thiện đáng kể.

Với vai trò tham mưu, Chi cục đã thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch tái cấu trúc ngành chăn nuôi. Hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học; xây dựng quy hoạch phát triển chăn nuôi theo vùng, xã trọng điểm chăn nuôi quy mô lớn ngoài khu dân cư gắn với mạng lưới giết mổ, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Thực hiện tốt công tác quản lý các sơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi; giống vật nuôi trên địa bàn Thành phố. Tập trung tham mưu các chính sách về phát triển chăn nuôi mà điển hình là Chính sách nâng cao chất lượng giống gia súc, gia cầm cho các hộ chăn nuôi. Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản giống. Chính sách khuyến khích đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, hỗ trợ chi phí vật tư, hóa chất cho công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm. Chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và xử lý môi trường chăn nuôi trên địa bàn Thành phố. Từ đầu năm 2020 đến nay, tập trung tham mưu Thành phố xây dựng Nghị quyết quy định về khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn Thành phố theo Luật Chăn nuôi (Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020).

Về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm:

Khi Luật Thú y có hiệu lực từ 01/7/2016, cả hệ thống ngành Thú y Hà Nội tập trung, triển khai, tuyên truyền hướng dẫn để các cấp chính quyền đưa Luật Thú y vào thực tiễn cuộc sống.

Chi cục đã tham mưu kịp thời để Thành phố giữ nguyên và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới tại cơ sở, nhất là hệ thống thú y xã, phường, thôn bản ở các quận, huyện, thị xã. Hàng năm thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trình UBND Thành phố phê duyệt. Tổ chức tốt việc tiêm phòng vắc xin định kỳ và bổ sung cho đàn vật nuôi, hàng năm chỉ đạo tổ chức 5 - 6 đợt tổng vệ sinh tiêu độc trên địa bàn toàn Thành phố. Chỉ đạo, triển khai có hiệu quả việc kiểm tra việc xuất, nhập động vật, gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố. Đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 17/02/2020 về việc phê duyệt "Mạng lưới cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung".

Những năm qua tập trung cao độ cho công tác quản lý chó nuôi trên địa bàn các quận nhằm ngăn chặn bệnh dại và hơn thế nữa đảm bảo cho du lịch, người nước ngoài sinh sống tại Thủ đô thấy được hình ảnh của một Thủ đô xanh, sạch, đẹp quan tâm đến "Phúc lợi động vật" đó chính là việc tăng cường quản lý chó nuôi. Đến nay 2 quận (Thanh Xuân, Tây Hồ) đã được công nhận Vùng an toàn bệnh dại; 44 cơ sở chăn nuôi gia súc an toàn dịch bệnh đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm.

Trong công tác chống dịch, nhất là đối với các dịch bệnh nguy hiểm (như Cúm gia cầm, Tai Xanh, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu phi ...) Chi cục đã làm tốt công tác tham mưu để khống chế và ngăn chặn dịch có hiệu quả, giảm thiểu rủi ro ở mức thấp nhất. Tham mưu để chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác hỗ trợ cho người dân có gia súc, gia cầm bị tiêu hủy tránh trực lợi, đảm bảo nhanh chóng để người chăn nuôi tái sản xuất. Năm 2020 trong phòng chống dịch Covid - 19, không lo sợ nguy hiểm đến tính mạng, những cán bộ thú y vẫn hàng đêm thực hiện kiểm soát giết mổ để đảm bảo cho người dân có thực phẩm qua kiểm soát hàng ngày. Bên cạnh đó phối hợp chặt chẽ các Ngành liên quan kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác Chăn nuôi, Thú y trên địa bàn Thành phố góp phần thúc đẩy chăn nuôi phát triển hiệu quả, bền vững, đảm bảo an toàn thực phẩm cho người dân Thủ đô.

Nhân dịp này Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội trân trọng cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo giúp đỡ của các cấp, các ngành, của các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT. Đặc biệt sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thành ủy,

HĐND, UBND thành phố, các Sở ngành và sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Sở Nông nghiệp và PTNT. Sự phối hợp, hợp tác giúp đỡ của các đơn vị, các doanh nghiệp và sự đồng hành của người dân Thủ đô.

Trong thời gian tới, với ngành Nông nghiệp nói chung, ngành Chăn nuôi, Thú y nói riêng dự báo có quá nhiều khó khăn, thách thức bởi biến đổi khí hậu, diễn biến dịch bệnh gia súc, gia cầm ngày càng phức tạp, khó lường, nhiều bệnh mới xuất hiện, nhiều bệnh truyền lây giữa người và động vật tái nhiễm, môi trường ô nhiễm nặng, chăn nuôi nhỏ lẻ phân tán tỷ lệ còn cao.

Phát huy kết quả đạt được sau 70 năm xây dựng và phát triển. Chi cục Chăn nuôi và Thú

y Hà Nội sẽ tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tham mưu, đặc biệt tham mưu các chính sách để chăn nuôi phát triển hiệu quả, bền vững, đảm bảo an toàn dịch bệnh. Tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực tiễn, kể tục xứng đáng sự nghiệp vẻ vang của các thế hệ đi trước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác Chăn nuôi, Thú y. Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhiều hơn nữa của các cấp các ngành trong thời gian tới để tiếp tục ghi thêm những thành tựu của ngành Thú y nhân ngày **"truyền thống ngành 11/7 hàng năm"**./.

Nguyễn Ngọc Sơn

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT MẠ KHAY, CẤY MÁY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa phối hợp với UBND huyện Phú Xuyên tổ chức hội thảo bàn giải pháp phát triển sản xuất mạ khay, cấy máy trên địa bàn thành phố. Đồng chí Nguyễn Xuân Đại, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT tham dự và chủ trì hội thảo.

Theo báo cáo, đến năm 2019 toàn thành phố có 330 máy cấy (trong đó có 280 máy cấy lúa 4 hàng, 36 máy cấy lúa 6 hàng và 14 máy cấy lúa 8 hàng), diện tích lúa được cấy bằng máy đạt trên 5.000 ha, chiếm 2,73% diện tích cấy lúa. Mặc dù hiệu quả từ áp dụng cơ giới hóa khâu gieo, cấy là rất cao nhưng diện tích lúa được cấy bằng máy phát triển rất chậm. Nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn trong khâu sản xuất mạ khay, Trung tâm Khuyến nông đã hỗ trợ xây dựng mô hình dây chuyền gieo mạ khay tự động. Đến nay toàn thành phố có khoảng 35 dây chuyền gieo mạ khay tự động và 114 giàn gieo cấy tay đang hoạt động. Vụ

mùa 2020, hỗ trợ 6 máy cấy lúa, 4 dây chuyền gieo mạ khay tự động và xây dựng mô hình sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy với quy mô 108.000 khay mạ để cấy máy cho 400 ha lúa tại 8 huyện: Thanh Oai, Ứng Hòa, Đông Anh, Thạch Thất, Ba Vì, Quốc Oai, Chương Mỹ, Phú Xuyên: Mức hỗ trợ 50% giống (45 kg/ha); 50% giá thể gieo mạ (1.200 kg/ha) và 50% khay nhựa gieo mạ (270 khay/ha). Hiện tại các điểm mô hình đã cấy máy xong, lúa đang trong giai đoạn từ bén rễ hồi xanh đến đẻ nhánh, sinh trưởng, phát triển tốt.

Phát biểu tại hội thảo, đồng chí Nguyễn Xuân Đại, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT cho biết, Sở sẽ tiếp thu những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của bà con nông dân để mở rộng diện tích mạ khay, cấy máy trên địa bàn thành phố,

Sở Nông nghiệp & PTNT sẽ kết nối các doanh nghiệp cung cấp máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất. Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật sử dụng, sửa chữa các máy phục vụ sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, tiếp tục tham mưu thành phố quan tâm đầu tư hạ tầng nhất là các công trình thủy lợi. Trong thời gian tới, Sở sẽ chỉ đạo các đơn vị trong đó có Trung tâm Khuyến nông xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí để phát triển các Trung tâm sản xuất mạ khay./.

Nguyễn Thúy

DIỄN ĐÀN NHỊP CẦU NHÀ NÔNG TUYÊN TRUYỀN PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BỀN VỮNG



Với lợi thế là một trong những huyện được quy hoạch thành vùng chăn nuôi tập trung của Thành phố. Trong những năm qua, huyện Ứng Hòa đã rất chú trọng khai thác thế mạnh của địa phương để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển kinh tế trang trại, nâng cao hiệu quả canh tác cho người dân. Huyện đang phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất tập trung, quy mô lớn, dần hình thành các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm sản xuất theo hướng công nghệ cao.

Phát biểu tại Diễn đàn khuyến nông @ Nhịp cầu nhà nông tổ chức tại UBND huyện Ứng Hòa, ông Nguyễn Chí Viễn – PCT UBND huyện cho biết: Là một huyện thuần nông - Ứng Hòa có hơn 10.000ha diện tích đất nông nghiệp, với đặc trưng của địa hình trũng, thấp nên huyện đã quan tâm, đầu tư cho phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Tính đến nay đàn lợn trên toàn huyện có 66.213 con, đàn gia cầm có 2.342.644 con; toàn huyện có 3.820 ha diện tích nuôi trồng thủy sản. Năm 2020, huyện đã đề ra nhiều giải pháp để đẩy mạnh phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản như thường xuyên thực hiện tốt việc tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; tổng vệ sinh tiêu độc khử trùng tại các ổ dịch cũ, các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến động vật trên địa

bàn huyện; hỗ trợ các hộ nuôi trồng thủy sản khử trùng ao nuôi, thực hiện hiệu quả phòng chống dịch bệnh đối với động vật thủy sản,... Bằng nhiều hình thức tuyên truyền đến người nông dân, tại diễn đàn Nhịp cầu nhà nông các chuyên gia và nhà khoa học hàng đầu trong lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đã giải đáp hàng trăm câu hỏi của nông dân, nêu lên những vướng mắc, khó khăn mà người nông dân gặp phải trong quá trình trực tiếp sản xuất. Một số bệnh mới, những biểu hiện và cách nhận biết cũng như phác đồ điều trị đã được các chuyên gia tận tình hướng dẫn cho người chăn nuôi. Đặc biệt vấn đề chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản được rất nhiều đại biểu đặt câu hỏi.

Trả lời cho những vấn đề này các chuyên gia cho biết: Nguồn nước trong nuôi trồng thủy sản hiện nay của huyện đã gặp nhiều khó khăn do nguồn nước sạch từ sông cung cấp cho các ao nuôi đã bị ô nhiễm, nước dùng cho nuôi trồng thủy sản vẫn chủ yếu là nước giếng khoan, bên cạnh đó tập quán chăn nuôi người dân vẫn sử dụng chất thải trong chăn nuôi dùng cho nuôi trồng thủy sản, điều này đã ảnh hưởng rất nhiều đến nguồn nước ao nuôi và khơi nguồn của nhiều mầm bệnh. Đặc biệt nhiều hộ nông dân vẫn sử dụng nhiều thuốc kháng sinh, thuốc nằm trong danh mục thuốc cấm sử dụng điều đó sẽ gây hại rất nhiều đến quá trình nuôi trồng thủy sản cũng như chất lượng sản phẩm đầu ra.

Khắc phục những thói quen và cách làm cũ, các chuyên gia khuyến cáo hạn chế sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, bổ sung men vi sinh và chế phẩm sinh học có lợi cho vật nuôi và môi trường, thường xuyên bổ sung nguồn nước sạch, vệ sinh và khử trùng ao nuôi; phát triển chăn nuôi theo hướng tăng trưởng bền vững, hướng tới lợi ích lâu dài và bền vững./.

Ngọc Bích

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020



Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2020.

Theo báo cáo tại hội nghị, trong 6 tháng đầu năm, trước tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tác động của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi làm ảnh hưởng lớn đến triển khai nhiệm vụ của Trung tâm. Tuy nhiên, Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội đã tập trung chỉ đạo, điều hành, triển

khai đồng bộ các nhiệm vụ được giao, đảm bảo kịp thời vụ, nội dung và tiến độ đề ra. Trung tâm cũng đã phối hợp với phòng kinh tế các huyện triển khai 11 mô hình trình diễn về sản xuất lúa, cây ăn quả chất lượng cao. Các mô hình khảo nghiệm, kiểm nghiệm giống lúa, đậu tương vụ xuân cho kết quả tốt.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Huy Đăng đánh giá cao những kết quả Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội đạt được trong 6 tháng đầu năm. Đồng chí Phó Giám đốc Sở cũng đề nghị, trong 6 tháng cuối năm năm 2020, Trung tâm cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt tổ chức tốt Lễ Hội gặt Mía Sơn Tây lần thứ nhất và Hội thi dẫn tinh viên giỏi lần thứ 3 năm 2020. Bên cạnh đó, cần tăng cường chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng lực cho bà con nông dân, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình, dự án, đề tài khoa học mà Trung tâm được giao./

Huy Hoàng

KIỂM TRA TIẾN ĐỘ MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG TRỒNG TRỌT TẠI MỘT SỐ HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ



Thực hiện kế hoạch công tác khuyến nông năm 2020, căn cứ tiến độ thực hiện các mô hình khuyến nông trồng trọt, vừa qua Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tổ chức đoàn kiểm tra tiến độ “Mô hình giống lúa mới năng suất chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu” tại các huyện Mỹ Đức, Ứng Hòa và Chương Mỹ.

Tại 2 huyện Mỹ Đức và Chương Mỹ, mô hình lựa chọn giống lúa MHC2 với quy mô 20ha. Tại

huyện Ứng Hòa, mô hình lựa chọn giống lúa JO1 với quy mô 20ha và lúa nếp PD2 quy mô 30ha. Qua kiểm tra thực tế cho thấy, các mô hình được thực hiện đúng yêu cầu đề ra; các hộ tham ra mô hình đã chăm sóc cây lúa theo đúng hướng dẫn kỹ thuật vì vậy lúa hiện tại đang sinh trưởng, phát triển tốt, hứa hẹn sẽ đạt năng suất cao.

Để các mô hình đạt được kết quả tốt nhất, Đoàn công tác đề nghị Trạm khuyến nông 3 huyện là Mỹ Đức, Ứng Hòa và Chương Mỹ tiếp tục cử cán bộ theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn các chủ hộ tham gia mô hình thực hiện chăm sóc cây lúa theo đúng quy trình kỹ thuật; ghi chép đầy đủ nhật ký quá trình thực hiện mô hình. Đồng thời, thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình sâu bệnh hại để có khuyến cáo kịp thời cho bà con nhằm đảm bảo mô hình đạt hiệu quả cao, đạt yêu cầu đề ra./

Lê Lào

MỘT SỐ BỆNH THƯỜNG GẶP Ở BÒ VÀ CÁCH ĐIỀU TRỊ



1. Bệnh tiêm mao trùng

Bệnh do một loại tiêm mao trùng có tên gọi là *Trypanosoma evansi* gây ra. Triệu chứng điển hình của bệnh là gây sốt cao 40-41°C, cơn sốt gián đoạn không theo một quy luật nào. Ở thể cấp tính, khi sốt cao thường thể hiện triệu chứng thần kinh như quay cuồng, đi vòng tròn, run từng cơn. Bò thiếu máu và phù thũng những vùng thấp của cơ thể. Viêm giác mạc, ỉa chảy dai dẳng. Có thể xảy thai, giảm sản lượng sữa. Bệnh truyền qua ruồi, mòng. Bệnh thường ở thể mãn tính.

Khi vật bị nhiễm bệnh, có thể sử dụng những loại hóa dược sau để điều trị:

- Berenyl 7%, tiêm bắp với liều 3,5 - 7mg/1kg trọng lượng.
- Tripamidium 1-2%, có thể tiêm bắp hoặc tiêm dưới da với liều 0,2 - 0,5mg/1kg trọng lượng.
- Suramin (Naganol) 10% tiêm tĩnh mạch với liều 2,5mg/1kg trọng lượng. Tiêm hai lần cách nhau một tuần.
- Novarsenobenzole 10% tiêm tĩnh mạch với liều 2,5 - 5mg/1kg trọng lượng.
- Quinapyramine 10% có thể tiêm bắp hoặc tiêm dưới da.
- Prothidium 2,5% tiêm bắp hoặc tiêm dưới da.

Lưu ý: luôn luôn xem kỹ hướng dẫn trên nhãn thuốc trước khi dùng.

Phòng bệnh: Quy trình phòng bệnh tiên mao trùng gồm ba biện pháp chủ yếu như sau:

Định kỳ kiểm tra máu mỗi năm hai lần để phát hiện tiên mao trùng.

Diệt côn trùng hút máu và truyền bệnh. Phát quang bờ bụi và khai thông các cống rãnh quanh chuồng và bãi chăn để côn trùng không có nơi cư trú.

Chăm sóc nuôi dưỡng tốt để tăng sức đề kháng cho bò.

2. Bệnh lê dạng trùng

Bệnh do động vật đơn bào có dạng quả lê hai mầm, đặc trưng là loại *Babesia bigemina*, *Babesia bovis*. Bệnh truyền qua ve.

Hầu hết các nước nuôi bò sữa cao sản đều có bệnh này. Ở thể cấp tính bệnh thể hiện triệu chứng sốt cao liên miên, nước tiểu chuyển từ vàng thẫm, đỏ sẫm đen như cà phê. Niêm mạc vàng có chấm xuất huyết. Thủy thũng ở hầu, má. Con vật táo bón hoặc ỉa chảy. Ở Việt nam, các bò lai F1, F2 nhiễm lê dạng trùng với tỷ lệ thấp (khoảng 2-5%) và ở thể mãn tính. Bệnh có thể điều trị bằng một trong những loại thuốc sau:

Heamospiridin (LP-2) liều dùng 0,5mg/kg thể trọng. Thuốc dạng bột, pha với sinh lí theo tỷ lệ tỷ lệ 1% tiêm chậm vào tĩnh mạch.

Acriflavin (các biệt dược là: Trypanble, Trypaflavin, Flavacridin, Gonacrin) liều dùng 3mg/kg thể trọng. Thuốc pha với nước cất theo tỷ lệ 1%, có thể tiêm bắp hoặc tĩnh mạch.

Azidin (hoặc Berenil hoặc Veribel) 3,7mg/kg trọng lượng pha thành dung dịch 7% tiêm bắp.

Phòng bệnh lê dạng trùng: Diệt ve, vệ sinh và nuôi dưỡng tốt.

3. Bệnh biên trùng

Biên trùng là một loại động vật đơn bào rất nhỏ ký sinh trong hồng cầu của gia súc. Ở bò, thấy có hai loài biên trùng gây bệnh là:

Anaplasma marginale và Anaplasma centrale.
Bệnh truyền qua ve.

Ở thể cấp tính, con vật sốt cao 40-42°C và cơn sốt lên xuống thất thường. Toàn thân run rẩy, các cơ bắp, cơ vai, cơ hông cơ giết. Bò ăn kém, chảy nhiều nước dãi. Khi phát bệnh, bò ngừng hoặc giảm tiết sữa hoàn toàn. Sau 7-10 ngày gia súc chết tới 90%.

Thể mãn tính bò gầy còm, thiếu máu, giảm sữa. Phân lỏng, hay bị chướng hơi dạ cỏ.

Có nhiều hóa dược đã được nghiên cứu và sử dụng trong điều trị bệnh biên trùng như: Heamospiridin, Azidin, Sulfantrol, Quinarcin, Lomidin, Rivanol... nhưng trong đó Rivanol có hiệu lực cao và được sử dụng phổ biến ở nước ta.

Phòng bệnh: Diệt ve, nuôi dưỡng tốt.

4. Bệnh sán lá gan

Bệnh sán lá gan là một bệnh gây ra do loài sán lá Fasciola gigantica, Fasciola hepatica sống ký sinh ở gan, túi mật và ống dẫn mật của trâu bò. Bệnh phổ biến khắp nơi trên thế giới, ở Việt nam, theo Lương Tổ Thu, tỷ lệ bò sữa nhiễm rất cao, từ 50-68%. Ở các trại chăn nuôi bò sữa tập trung tỉ lệ nhiễm sán lá gan khoảng 28-30%.

Thể cấp tính có thể làm gia súc chết.

Thể mãn tính gia súc gầy ốm, sản lượng sữa giảm 15-25%. Gầy yếu, thiếu máu, lông da khô. Thủy thũng nhẹ ở mí mắt, hầu cổ. Bò chữa có thể sảy thai. Bò kén ăn, hay ỉa chảy mãn tính.

Để có thể phòng bệnh sán lá gan một cách hữu hiệu chúng ta cần phải biết về vòng đời chúng trong và ngoài cơ thể vật chủ. Sán lá gan trưởng thành sống trong các ống dẫn mật và túi mật của gan đồng thời đẻ trứng ở đó. Trứng theo ống dẫn mật về ruột rồi thải ra ngoài theo phân. Nếu gặp điều kiện môi trường thuận lợi như nước, nhiệt độ thích hợp thì trứng nở thành mao ấu, mao ấu di chuyển trong nước và tìm chui vào một loài ốc có tên là Zimnea Limosa để sống nhờ. Trong cơ thể của ốc thì mao ấu phát triển thành bào ấu rồi vĩ ấu và chui ra ngoài tự nhiên. Vĩ ấu rụng đuôi và biến thành ấu trùng cảm nhiễm (kén) bám vào cây cỏ. Bò ăn cỏ có mang ấu trùng cảm

nhiễm sẽ bị nhiễm sán lá gan. Chính vì thế để phòng bệnh sán lá gan trên trâu bò chúng ta phải áp dụng biện pháp tổng hợp như sau:

Trên cơ thể gia súc: Ở vùng có nhiễm sán lá gan thì chúng ta có thể dùng thuốc xổ định kỳ 3 tháng một lần. Kiểm tra phân để phát hiện sán lá gan ở những đàn gia súc mới nhập về nuôi.

Môi trường ngoài:

- Chuồng trại: Khai thông mương rãnh để thoát chất thải vào nơi quy định, kết hợp với ủ phân để diệt trứng sán.

- Đồng cỏ: Dùng biện pháp chặn thả luân phiên hoặc cắt cỏ phơi khô cho bò ăn.

- Diệt ký chủ trung gian: Khai thông mương rãnh thoát nước trên các bãi chặn thả. Dùng hóa chất như: CaO, CuSO₄, N-trityl morpholine phun vào cỏ mọc dưới nước để diệt các loài ốc nhằm tránh truyền lan mầm bệnh. Trên đồng ruộng có thể kết hợp với nuôi vịt để diệt ốc (biện pháp sinh học).

Những loại thuốc có thể sử dụng để trị sán lá gan:

- Dertil-B (miclopholen): cho uống với liều sử dụng cho bò là 6-7mg/kg thể trọng và cho trâu là 8-9 mg/kg thể trọng. Thuốc có dạng viên (500 mg/viên), hiện nay đang được sử dụng phổ biến ở các địa phương. Bà con có thể tìm mua tại các quầy thuốc thú y trong vùng.

- Fasciranida cho uống với liều chỉ định chung cho trâu bò là 5-6 mg/kg thể trọng.

Dovenix:

- Dạng viên: cho uống với liều 12-15mg/1kg trọng lượng cơ thể bò

- Dạng chích: dung dịch 30% với liều 1.5 ml/1kg trọng lượng

Oxymisole: cho uống với liều 1g/30 kg trọng lượng

Rafoxanid (2,5%): liều dùng 10 mg/1 kg trọng lượng

Albendazole: liều dùng 7,5 mg/1 kg trọng lượng

Filikan: liều dùng 300 - 400mg/1 kg trọng lượng./.

Theo tài liệu Dẫn đàn NCNN

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 01 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 8 NĂM 2020)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 01 - 05 khu vực ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ suy yếu dần. Những ngày sau ảnh hưởng của rãnh áp thấp mới được hình thành có trục qua Bắc Bộ, kết hợp với hội tụ gió trên cao.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 05: Mây thay đổi, có mưa, mưa rào và dông rải rác (mưa tập trung chủ yếu vào chiều tối và đêm). Gió Đông nam cấp 2.

Những ngày sau: có mưa, có ngày có mưa vừa, mưa to và dông. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 29.0 - 30.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 25 - 27°C.

Lượng mưa phổ biến: 70 - 100mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 35 - 40 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

HÀ NỘI: QUY ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DI DỜI CƠ SỞ CHĂN NUÔI RA KHỎI KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI

Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Hà Nội vừa ban hành Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND quy định khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo Nghị quyết, các khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm (trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường), gồm: Các phường của các quận thuộc thành phố; 4 phường thuộc thị xã Sơn Tây, gồm: phường Sơn Lộc, phường Quang Trung, phường Ngô Quyền và phường Lê Lợi; Các thị trấn của 5 huyện, gồm thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng; thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức; thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh; thị trấn Trâu Quỳ và thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm; thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì; Các khu chung cư, tập thể cũ, khu đô thị nằm trên địa bàn các huyện, thị xã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Theo Nghị quyết, các chủ cơ sở đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết sẽ được hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi đến vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi đã được Thành phố phê duyệt.

Chủ cơ sở, người lao động làm việc trực tiếp tại các cơ sở chăn nuôi khi dừng chăn nuôi có nhu cầu đào tạo, chuyển đổi nghề sẽ được hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng theo quy định, gồm: Hỗ trợ chi phí học nghề với mức tối đa 3.000.000 đồng/người/khóa học; hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học; hỗ trợ tiền đi lại theo giá vé giao thông công cộng với mức tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học đối với người tham gia học nghề ở xa nơi cư trú từ 15km trở lên.

Chủ cơ sở đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết thực hiện di dời đến vùng khuyến khích phát triển chăn nuôi đã được Thành phố phê duyệt sẽ được hỗ trợ theo quy định tại điểm b, điểm c, khoản 5, điều 1 Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND thành phố Hà Nội.

Các chính sách hỗ trợ cho các cơ sở chăn nuôi phải di dời (hoặc dừng hoạt động chăn nuôi) ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi được áp dụng một lần cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng trong thời gian từ 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023./.

TX (TH)

HÀ NỘI: QUY ĐỊNH MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ MỨC CHI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

HĐND thành phố Hà Nội vừa ban hành Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố. Theo đó, có quy định một số nội dung, mức chi từ nguồn vốn sự

nghiệp của ngân sách Nhà nước cho các hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội (phụ lục 05 của Nghị Quyết).

Đối tượng áp dụng quy định tại phụ lục 05

bao gồm: Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khuyến nông và đối tượng chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông; Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khuyến nông.

Nội dung chi và mức chi đối với các hoạt động khuyến nông và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp, bao gồm: Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo; Thông tin tuyên truyền; Xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn; Tư vấn và dịch vụ khuyến nông; Hợp tác quốc tế về khuyến nông; Thuê chuyên gia trong và ngoài nước phục vụ hoạt động khuyến nông, đánh giá hiệu quả hoạt động khuyến nông; Mua sắm, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho hoạt động khuyến nông,...

Đối với nội dung bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo: Các tổ chức, cá nhân tham gia bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo thực hiện theo định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Cụ thể: Người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện hộ nghèo tham dự đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, khảo sát học tập khuyến nông sẽ được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo), hỗ trợ 100% chi phí tiền ăn, chỗ ở (nếu phải thuê chỗ ở), hỗ trợ tiền đi lại là 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15km trở lên. Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, mức hỗ trợ 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 5 km trở lên.

Người nông dân sản xuất hàng hóa, chủ

trang trại, tổ viên tổ hợp tác, thành viên hợp tác xã và các cá nhân khác hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp sẽ được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo); hỗ trợ 50% chi phí tiền ăn, chỗ ở (nếu phải thuê chỗ ở); hỗ trợ tiền đi lại là 100.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15km trở lên.

Nội dung xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn được áp dụng đối với tổ chức, cá nhân là đối tượng chuyển giao và nhận chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn và nhân rộng mô hình theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Nội dung, quy mô, định mức kinh tế kỹ thuật xây dựng và nhân rộng mô hình thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan có thẩm quyền.

Ngoài các nội dung chính sách nêu tại phụ lục 05 của Nghị Quyết, các đối tượng thụ hưởng chính sách được hưởng các chính sách khác của Trung ương và Thành phố theo quy định nhưng không trùng lặp về nội dung hỗ trợ. Trường hợp trong cùng thời điểm và cùng một nội dung hỗ trợ, đối tượng thụ hưởng chính sách chỉ được lựa chọn một mức hỗ trợ cao nhất và có lợi nhất.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2020./.

TX (TH)

ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CHUỖI SẢN XUẤT CUNG ỨNG NÔNG SẢN AN TOÀN

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) và phát triển chuỗi sản xuất cung ứng thực phẩm nông sản an toàn.

Theo đó, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 7/2/2020 của UBND thành phố Hà Nội về kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2020; tăng cường thông tin, tuyên truyền pháp luật, kiến thức về chất lượng, ATTP nông sản. Đồng thời, phối hợp với các báo, đài tổ chức tuyên truyền sâu rộng các quy định của nhà nước về ATTP, chế tài xử lý hành chính, xử lý hình sự, điều kiện sản xuất kinh doanh, kiến thức thực hành đảm bảo ATTP tại cơ sở.

UBND các quận, huyện, thị xã ưu tiên bố

trí đủ kinh phí, nguồn lực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, triển khai công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP nông sản, nhất là UBND các xã, phường, thị trấn; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, lấy mẫu kiểm tra chất lượng, ATTP tiêu thụ trên địa bàn, tập trung vào các cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản trọng chợ, cơ sở xếp loại C, hoạt động vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, cung cấp vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp. Các trường hợp mẫu phát hiện không đạt yêu cầu, các địa phương cần thông tin phối hợp truy xuất, điều tra xác minh, xử lý và cảnh báo kịp thời theo quy định.

Sở Nông nghiệp & PTNT cũng đề nghị các địa phương tổ chức thống kê, đánh giá xếp loại và công khai các cơ sở thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp

& PTNT. Cùng với đó, triển khai ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản an toàn đối với 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT; tiếp tục ưu tiên nguồn lực và chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phát triển chuỗi cung cấp nông sản an toàn; thực hiện tốt các quy hoạch phát triển nông nghiệp, vùng sản xuất chuyên canh tập trung, quy hoạch giết mổ. Đẩy mạnh tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị.

Trong công văn này, Sở Nông nghiệp & PTNT cũng giao các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác thông tin, truyền thông về ATTP; giám sát, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP theo quy định. Đồng thời, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức quản lý chất lượng, ATTP, đặc biệt cơ quan chuyên môn của tuyến quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn để thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.../.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

CHUẨN BỊ SẴN SÀNG HỘ ĐÊ, CHỐNG LŨ NĂM 2020 Ở HUYỆN ỨNG HOÀ

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn về tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ năm 2020 trên địa bàn huyện Ứng Hoà.

Để bảo đảm an toàn công trình đê điều và công tác phòng, chống thiên tai, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND huyện Ứng Hoà chỉ đạo các phòng, ban chức năng, UBND các xã ven đê tổ chức kiểm tra diễn biến công trình đê, kè, cống, bờ bãi sông trên địa bàn, kịp thời phát hiện các sự cố hư hỏng, khu vực sạt lở nguy hiểm để có biện pháp xử lý hoặc báo cáo đề xuất với UBND thành phố; lập phương án phòng chống thiên tai trên địa bàn theo phương châm "4 tại chỗ"... Trong đó, tổ chức kiểm tra, rà soát, xây dựng lại các vị trí cửa khẩu trên đê tả Đáy bị vỡ hoặc hư hỏng, chuẩn bị sẵn các vật tư để sẵn sàng hoành trệt cửa khẩu khi có lũ lớn xảy ra.

Các cơ quan chức năng huyện Ứng Hoà kiểm tra, rà soát phương án phòng, chống thiên tai bảo đảm phù hợp với thực tế, lưu ý phương án di dân ngoài bãi sông Đáy trong trường hợp phải chuyển lũ từ sông Hồng vào sông Đáy với lưu lượng 2.500m³/giờ khi xuất hiện lũ đặc biệt lớn có chu kỳ lặp lại lớn hơn 500 năm trên hệ thống sông Hồng, hoặc xảy ra sự cố nghiêm trọng với hệ thống đê điều

khu vực nội thành Hà Nội, sự cố trong quản lý điều hành hồ chứa.

Bên cạnh đó, cơ quan chức năng huyện kiểm tra, rà soát các công trình đang thi công liên quan đến đê điều, yêu cầu các chủ đầu tư, nhà thầu thi công tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thi công. Đặc biệt quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ dự án xử lý sự cố sạt mái thượng lưu đê tả Đáy ở xã Đồng Tiến và các khu vực đang có diễn biến sạt lở. Đồng thời yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng phương án bảo vệ công trình trong mùa lũ bão năm 2020, sẵn sàng chủ động đối phó với các tình huống mưa, lũ, bão và ngập úng nhằm bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, công trình thi công và nhân dân trong khu vực.

UBND huyện Ứng Hoà chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng mới các công trình ở bãi sông Đáy theo Quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 7/10/2014. Đối với công tác xử lý, giải tỏa vi phạm pháp luật về đê điều thực hiện theo quy định của pháp luật.../.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

BỘ CÔNG THƯƠNG THÀNH LẬP ĐOÀN KIỂM TRA LIÊN NGÀNH MẶT HÀNG THỊT LỢN

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1899/QĐ-BCT về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo 389 và các cơ quan chức năng có liên quan để kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng toàn bộ chuỗi chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, hệ thống phân phối, cung ứng, lò mổ và đầu mối bán buôn, bán lẻ đến người bán cuối cùng trực tiếp cho

người tiêu dùng đối với mặt hàng lợn giống, lợn hơi và các sản phẩm thịt lợn trên thị trường.

Tại các cuộc họp của Ban Chỉ đạo điều hành giá quý I năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Bộ Công Thương:

- "Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo 389 và các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống kênh phân phối, cung ứng, lò mổ và đầu mối bán buôn, bán lẻ đối với mặt hàng

thịt lợn tính từ cửa trại, cửa chuồng của doanh nghiệp, người chăn nuôi đến doanh nghiệp, siêu thị, người bán cuối cùng trực tiếp cung ứng cho người tiêu dùng. Từ đó, làm rõ những bất cập, hạn chế và đề xuất giải pháp khắc phục những bất cập và xử lý vi phạm pháp luật (nếu có) trong khâu lưu thông, phân phối nhằm giảm thiểu các khâu trung gian gây tác động tiêu cực làm đẩy chi phí lưu thông trong giá bán tăng lên tiến tới hoàn thiện một hệ thống phân phối, bán buôn bán lẻ tinh gọn hiệu quả đáp ứng nhu cầu thị trường, giảm tầng nấc trung gian, giảm chi phí trong khâu lưu thông về mức hợp lý trong cơ cấu giá bán hàng, đảm bảo hài hòa lợi ích người sản xuất, khâu lưu thông phân phối, người tiêu dùng”;

- “Chủ trì, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra các doanh nghiệp chăn nuôi lợn có thị phần lớn việc chấp hành pháp luật về độc quyền, cạnh tranh, gian lận thương mại; nếu có hiện tượng lợi dụng tình hình dịch bệnh để găm hàng, thao túng giá thịt thực hiện xử lý nghiêm, kịp thời theo quy định của pháp luật”.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng hợp ý kiến đóng góp của các đơn vị liên quan (bao gồm: Bộ Tài Chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban chỉ đạo 389 và các đơn vị trong Bộ

Công Thương), vừa qua, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1899/QĐ-BCT về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo 389 và các cơ quan chức năng có liên quan để kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng toàn bộ chuỗi chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, hệ thống phân phối, cung ứng, lò mổ và đầu mối bán buôn, bán lẻ đến người bán cuối cùng trực tiếp cho người tiêu dùng đối với mặt hàng lợn giống, lợn hơi và các sản phẩm thịt lợn trên thị trường.

Đối tượng kiểm tra là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia ở các khâu khác nhau trong toàn bộ chuỗi chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh, phân phối, cung ứng lợn giống, lợn hơi (lợn thịt) và các sản phẩm thịt lợn.

Phương thức kiểm tra bao gồm kiểm tra tại chỗ (kiểm tra trực tiếp tại doanh nghiệp, đối tượng kiểm tra) hoặc yêu cầu có văn bản báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ đoàn kiểm tra.

Bộ Công Thương sẽ có Thông báo đề nghị doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan chuẩn bị báo cáo bằng văn bản, cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu./.

TX (Theo Cổng TTĐT Bộ Công thương)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 8

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Giữ đủ nước trong ruộng để cây lúa làm đòng - trở bông được thuận lợi.

- Chủ động phòng chống mưa úng vụ mùa, chú ý phòng trừ sâu bệnh, đặc biệt đề phòng các đối tượng thường hay gây hại nặng ở vụ mùa là rầy nâu, sâu đục thân và bệnh bạc lá lúa, bệnh đốm sọc vi khuẩn hại lúa trên các giống nhiễm.

- Gieo ngô thu đông trên đất bãi sau khi đã hết lũ bằng các giống ngô lai trung ngày có năng suất cao, các giống rau ăn lá, chuẩn bị các điều kiện để trồng lạc vụ thu đông để giống cho vụ xuân năm sau và các giống đậu tương có thời gian sinh trưởng trên 100 ngày.

- Chăm sóc, thu hoạch các cây rau màu vụ hè thu, gieo cây giống, trồng các loại rau vụ đông sớm: cà chua, su hào, cải bắp, rau đậu các loại,..chuẩn bị đất trồng các giống hoa.

- Chuẩn bị giống cây trồng cho sản xuất vụ Đông như: ngô, đậu tương, khoai lang, khoai tây và hạt giống các loại rau,... Tăng tỷ lệ ngô quà và ngô sinh khối để làm thức ăn chăn nuôi; Kiểm tra độ nảy mầm đậu tương để giống từ vụ trước, có kế hoạch cân đối lượng giống cần thiết cho vụ đông, thu hoạch diện tích đậu

tương vụ hè, chú ý phơi khô, bảo quản đúng kỹ thuật để làm giống gieo trồng vụ đông.

- Chăm sóc vườn ươm nhân giống cây ăn quả, thu hoạch nhãn muộn, bưởi, na,.. phòng chống bão, mưa to làm đổ cây, rụng quả và ngập úng vườn cây ăn quả.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sinh vật hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý bọ rầy, sâu đục thân, sâu cuốn lá, bệnh khô vằn, bệnh đốm sọc, bệnh bạc lá hại lúa; dòi đục lá, sâu xanh sọc trắng, bệnh giả sương mai hại dưa chuột; sâu đục thân, đục bắp, bệnh đốm lá, khô vằn, sâu keo mùa thu hại ngô; sâu cuốn lá, sâu đục quả, bọ phấn, bệnh gỉ sắt hại đậu tương; bọ xít, sâu đục cành, nhện lông nhung hại nhãn, vải; rầy chống cánh, sâu đục cành, ruồi đục quả, bệnh sẹo hại cây ăn quả có múi; rầy xanh, bọ cánh cứng, bọ xít muỗi, bệnh đốm lá hại chè; đốm lá, sâu đục nụ hại cây hoa hồng, hoa cúc.

2. Chăn nuôi thú y

- Tiếp tục phương án chống nóng và chủ động các biện pháp bảo vệ cho đàn gia súc, gia cầm trong mùa mưa bão, có kế hoạch phục hồi sản xuất chăn nuôi sau mùa mưa

lũ. Tăng cường kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, nguồn gốc trứng đưa vào ấp nở tại các cơ sở ấp trứng gia cầm cung cấp con giống phát triển chăn nuôi trong vụ đông.

- Chú ý: chăm sóc nuôi dưỡng tốt đàn gia súc, gia cầm trong mùa mưa lũ và tổng vệ sinh môi trường.

- Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, tiêm phòng vắc xin bổ sung cho đàn vật nuôi, chú ý vệ sinh tiêu độc môi trường tại các vùng ngập úng, các vùng phân lũ, chặm lũ và chuẩn bị tổ chức tiêm phòng đợt 2.

3. Thủy sản

- Cho đẻ kết thúc vòng 2 một số loài cá Mè, Trôi,...
- Chuẩn bị ao để phân đàn cá bố mẹ.
- Thu hoạch 1 số cá : Điều hồng, Rô phi đơn tính... và chuẩn bị giống thả bổ sung.
- Nuôi vỗ thành thực cho Ba ba sinh sản vụ thu.
- Tiếp tục công tác phòng chống lụt bão.
- Tiếp tục tăng cường công tác phòng bệnh nhiễm khuẩn Streptococcus và vi rút Tilv (Tilapia lake virus) cho đàn cá rô phi, điều hồng, trắm cỏ./.

TTKN

GUƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC LIÊN KẾT NUÔI THỎ THEO TIÊU CHUẨN NHẬT BẢN



Trong những năm gần đây, phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo hội viên nông dân tham gia, tạo sự lan tỏa rộng khắp trong Thành phố. Mô hình nuôi thỏ của Hợp tác xã (HTX) thỏ Việt Nhật, thôn Đại Từ, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội là một trong những điển hình HTX làm kinh tế giỏi của huyện.

Được thành lập đầu năm 2020, thế nhưng HTX thỏ Việt Nhật đang chứng tỏ hướng đi đúng cho đơn vị của mình, với diện tích, quy mô nuôi thỏ của HTX 1ha, tổng số đàn có 700 con thỏ nái, 50 con đực để phối giống, hàng tháng số thỏ con được sinh ra khoảng hơn 4 nghìn con và được nuôi trong vòng 45 ngày thì xuất bán. Trung bình mỗi tháng thỏ được xuất bán 3 lần mang lại nguồn thu nhập cao. Trừ chi phí nhân công, thức ăn, điện nước mỗi tháng HTX thu về gần 100 triệu đồng tiền lãi. Bên cạnh đó, HTX còn tạo công ăn việc làm cho 4 - 7 lao động (tùy thời điểm) với mức thu nhập ổn định từ 5 đến 7 triệu đồng/tháng.

Bà Lâm Thị Hương - Giám đốc HTX thỏ Việt Nhật cho biết "Thỏ được nhập giống từ New Zealand, hình thức chăn nuôi, sản xuất chúng tôi quan tâm rất kỹ, đặc biệt phải nắm được

đặc tính của thỏ thích hợp độ ẩm, độ mát nên chúng tôi hạn chế được mầm bệnh khiến thỏ phát triển tốt, ít bệnh tật".

Tại đây, quy trình chăm sóc được thực hiện theo hướng an toàn sinh học và có công nhân kỹ thuật chăm sóc thỏ. Trên các lồng nuôi đều có bảng theo dõi cụ thể từng con. Khu chăn nuôi được đánh theo thứ tự chữ cái để phân biệt khu thỏ nuôi lấy thịt, thỏ nái và thỏ con. Thỏ được đánh mã vạch và quản lý theo tiêu chuẩn Nhật Bản, đảm bảo kỹ thuật môi trường để thỏ nhân giống, phát triển. Hàng tháng, phía Nhật Bản ra kế hoạch chăn nuôi nên HTX luôn yên tâm đầu ra cho sản phẩm. Để thỏ đảm bảo tiêu chuẩn xuất bán, phía HTX hướng dẫn và kiểm soát chặt chẽ, những con thỏ đảm bảo về hình dáng, trọng lượng và đặc biệt là sạch bệnh, lông mềm mượt, không tồn dư hoóc môn tăng trưởng sẽ được phía đối tác thu mua.

Công tác vệ sinh, ăn uống cho thỏ luôn được HTX quan tâm theo sát nên phần nào giảm được những thiệt hại do mầm bệnh gây ra. Hệ thống xử lý phân cũng được HTX xử lý triệt để. Phân được đóng gói vào bao bán cho bà con trồng cây ăn quả, nên hệ thống chuồng nuôi luôn khô thoáng, sạch sẽ, ít mùi.

Không chỉ chú trọng chất lượng sản phẩm, HTX thỏ Việt Nhật còn giúp đỡ hợp tác và nhận bao tiêu cho trang trại khác điển hình là hộ ông Đặng Viết Tình (khu Lương Xá, Chương Mỹ, Hà Nội). Hiện trang trại này đang là đối tác của HTX.

Với mong muốn giúp bà con cùng nhau sản xuất đưa quy mô giống thỏ New Zealand ở Chương Mỹ phát triển, bà Lâm Thị Hương mong các cấp, các ngành tạo điều kiện hơn nữa để giúp bà con mở rộng phát triển sản xuất, tăng thêm thu nhập, tạo thêm việc làm cho nhiều lao động của địa phương./.

Đặng Diện

Đối với mặt hàng lương thực: Tuần qua, giá các mặt hàng lương thực tiếp tục duy trì ổn định. Tại thị trường Hà Nội giá bán lẻ các mặt hàng gạo dao động như sau: Gạo tám Thái có giá từ 19.000 – 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 18.000 đ/kg, gạo Xi dẻo phổ biến từ 13.000 – 14.000đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 33.000 đ/kg. Giá các mặt hàng đậu đỗ vẫn duy trì ở mức cao. Đậu xanh có vỏ giá từ 45.000 - 48.000 đ/kg, đậu đen có giá từ 57.000 –60.000 đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 – 65.000đ/kg, lạc nhân có giá từ 55.000 - 60.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Hiện, giá lợn hơi tại các tỉnh miền Bắc vẫn đứng ở mức cao. Cụ thể, giá lợn hơi tại Hà Nội bình quân từ 90.000 - 92.000 đồng/kg. Giá lợn hơi đứng ở mức cao trong thời gian dài khiến giá thịt lợn đến tay người tiêu dùng vẫn rất cao, tại các chợ dân sinh, giá thịt lợn bình quân ở mức 160.000 - 200.000 đồng/kg. Thịt mỡ sẵn dao động từ 160.000 – 170.000đ/kg, thịt ba chỉ giá 170.000 – 180.000đ/kg, xương sườn có giá từ 180.000 – 200.000 đ/kg.

Trước tình hình giá thịt lợn vẫn ở mức cao, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, mới đây, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1899/QĐ-BCT về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành do Bộ Công Thương chủ trì, trong đó có sự tham gia của Bộ NN&PTNT để giám sát.

Đối lập với giá thịt lợn, giá gia cầm hiện vẫn chững ở mức vừa phải. Cụ thể, giá vịt thịt bán ra tại trại dao động trên 40.000 đ/kg, giá ngan thịt bán ra ở mức trên dưới 50.000 đ/kg, trong khi giá gà thịt công nghiệp nhiều trại chỉ bán được giá từ

27.000 - 32.000 đ/kg, tùy nơi. Giá gà lông màu tại nhiều vùng chăn nuôi vẫn ở mức thấp, có nơi người nuôi chỉ bán được gà với giá từ 25.000 - 43.000 đ/kg, tùy loại; giá gà ta thả vườn nuôi dài ngày bán cho khách ăn với giá trên dưới 100.000 đ/kg, tùy loại.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Các vùng sản xuất rau vẫn đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ của người tiêu dùng thủ đô nên tuần qua, giá các mặt hàng rau xanh vẫn ổn định như sau: Rau mùng tơi, rau ngót có giá 4.000 – 5.000 đ/mớ, rau muống giá 3.000 – 4.000 đ/mớ, mướp hương giá từ 8.000 – 10.000 đ/kg, cà chua có giá từ 15.000 – 20.000đ/kg,... Để giá rau xanh ổn định, nhiều ý kiến cho rằng các địa phương cần khuyến cáo nông dân tập trung sản xuất rau theo mô hình VietGAP hoặc rau hữu cơ, đồng thời xây dựng các chuỗi tiêu thụ sản phẩm và tăng cường thông tin thị trường để giúp người dân tiêu thụ sản phẩm.

Giá bán lẻ mặt hàng trái cây tuần qua cũng duy trì ổn định như sau: Dưa hấu có giá từ 12.000 – 15.000đ/kg, mận có giá từ 30.000 – 35.000đ/kg, đào giá 20.000 – 25.000 đ/kg, nhãn có giá từ 30.000 – 35.000 đ/kg, quýt Sài Gòn giá 45.000 – 50.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Các mặt hàng vật tư, phân bón phục vụ cho sản xuất vụ mùa năm nay, được đảm bảo về mặt số lượng và chủng loại nên giá bán các mặt hàng vật tư, phân bón giữ ổn định. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

TX (TH)

*** Thị trường thế giới**

LƯỢNG XUẤT KHẨU GẠO CỦA THÁI LAN CÓ THỂ SẼ XƯNG THẤP NHẤT 10 NĂM

Số lượng gạo mà Thái Lan dự kiến xuất đi trong năm nay chỉ còn 6,5 triệu tấn so với dự báo 7,5 triệu tấn trước đó.

Theo hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan, xuất khẩu gạo của nước này năm 2020 có khả năng giảm chỉ còn 6,5 triệu tấn so với dự báo 7,5 triệu tấn trước đó. Con số này chỉ bằng hơn nửa số gạo mà Thái Lan xuất đi vào năm 2018.

Ông Chookiat Ophaswongse, Chủ tịch danh dự của Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo cho biết, do các yếu tố tiêu cực tác động nên số lượng xuất khẩu gạo của Thái Lan nhiều khả năng sẽ xuống thấp nhất trong vòng 10 năm qua.

Số lượng gạo mà Thái Lan dự kiến xuất đi trong năm nay chỉ còn 6,5 triệu tấn. Sở dĩ xuất khẩu gạo của Thái Lan bị hạn chế bởi các yếu tố như dịch

Covid-19 làm giảm nhu cầu trên thế giới, đồng loạt tăng giá mạnh khiến gạo Thái Lan đắt hơn và nước này tiếp tục gặp hạn hán.

Hiện tại, gạo 5% tấm của Thái Lan được niêm yết ở giá 520 USD/tấn cao hơn hẳn giá gạo tới từ hai nước xuất khẩu hàng đầu là Ấn Độ và Việt Nam. Trong 5 tháng đầu năm, Thái Lan đã xuất đi 2,57 triệu tấn gạo, giảm 32% so với cùng kỳ năm ngoái thu về 1,7 tỷ USD giảm 13,2% trong cùng kỳ. Từ đây tới cuối năm, ước tính Thái Lan sẽ xuất khẩu thêm khoảng 3,5 triệu tấn.

Trong bối cảnh dịch Covid-19, nhiều nước có dấu hiệu hạn chế xuất khẩu gạo để đảm bảo an ninh lương thực trong nước nhưng Thái Lan không có chiến lược hạn chế xuất khẩu./.

TX (Theo Báo điện tử VOV)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 7 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
I GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI												
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	7.500	7.000	7.000	8.000	7.000	8.000		7.800	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	11.000	11.000	12.500	10.500	12.000	12.000	12.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	16.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	15.000	15.500	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	13.000	13.000		13.000	11.000	14.000	12.000	13.000	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	17.000	17.000	18.000	17.000	15.000	17.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	20.000	18.000	16.000	18.000	20.000	15.000	17.000		18.000	17.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	19.000	20.000	20.000	17.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	27.000	28.000	26.000	25.000	27.000	22.000	28.000	26.000		26.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	35.000	33.000	30.000	29.000	38.000	32.000	39.000	30.000	32.000	32.000
10	Đậu tương	loại 1		30.000		27.000	25.000		30.000	30.000	30.000	28.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	50.000	50.000	55.000	46.000	40.000	42.000	50.000		45.000	50.000
12	Lạc nhân	loại 1	55.000	60.000	60.000	60.000	50.000	55.000	60.000	50.000	50.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	60.000	60.000	60.000	50.000	50.000	57.000	55.000	55.000		50.000
14	Ngô hạt		6.800		7.000	6.500	6.700	6.800	7.500		6.800	7.000
II GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI												
	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	8.000	8.500	8.200	8.500	8.000	9.000	10.000	9.000	8.500	8.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	5.000	5.000	4.800	4.200		4.300	5.000	5.000	4.500	4.500
3	Kali	Loại 1	10.000	9.000	8.700	9.000	8.500	9.000	10.000		9.000	9.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	3.500	4.000	3.500	3.800	3.100	3.300	4.500		3.800	3.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 7 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tố Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	130.000	150.000	150.000	150.000	140.000	140.000	160.000	140.000	150.000	150.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	150.000	170.000	180.000	170.000	170.000	155.000	170.000	160.000	170.000	160.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	150.000	180.000	160.000	170.000	170.000	160.000	170.000	160.000	170.000	160.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	290.000	260.000	260.000	260.000	250.000	280.000	260.000	260.000	270.000
5	Thịt bò mông	loại 1	280.000	270.000	250.000	250.000	260.000	240.000	270.000	250.000	240.000	250.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	125.000	100.000		100.000	110.000	130.000	120.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	130.000	150.000	130.000	110.000	150.000	160.000	170.000	150.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	45.000	45.000	40.000	45.000	40.000	45.000	45.000			40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	70.000	70.000	65.000	70.000	63.000	70.000	70.000	60.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	48.000	50.000	50.000	40.000	45.000	48.000	50.000	50.000		45.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	65.000	75.000	65.000	60.000	75.000	75.000	80.000	70.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1	50.000	60.000	55.000	55.000	58.000	60.000		65.000	60.000	60.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		80.000	70.000	75.000	85.000	85.000	90.000	75.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	65.000	65.000	50.000	55.000	65.000	55.000		60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1		70.000	60.000	55.000	70.000	60.000			70.000	70.000
16	Cá quả	loại 1	100.000	130.000		120.000	110.000	110.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	18.000	20.000	18.000	18.000	20.000	15.000	20.000	20.000	20.000	20.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	550.000		500.000	400.000	450.000		400.000	450.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	150.000	220.000	150.000	150.000	200.000	150.000	200.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 28 tháng 7 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	35.000	45.000	35.000	47.000	35.000	35.000	40.000	40.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	16.000	18.000	15.000	18.000	16.000
3	Thanh long	loại 1		35.000	25.000	30.000	25.000	30.000	30.000	25.000	30.000	
4	Mận hậu	loại 1	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	30.000	40.000	35.000		40.000
5	Dứa (quả)	loại 1	10.000	10.000	7.000	7.000	8.000	7.000	12.000	10.000	7.000	10.000
6	Dưa vàng	loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	25.000	30.000	35.000	35.000		30.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000
8	Nhãn	Loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	20.000	30.000	25.000		30.000
9	Dưa lê	loại 1	18.000	25.000	18.000	20.000	20.000	18.000	25.000	20.000	20.000	25.000
10	Xoài cát chu	Loại 1	35.000	40.000	40.000	40.000		30.000	40.000	35.000		40.000
11	Cà chua	loại 1	18.000	20.000	20.000	15.000	20.000	20.000	20.000	20.000	17.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	10.000	15.000	15.000	10.000	10.000	10.000	15.000	15.000	12.000	10.000
13	Khoai tây	loại 1	12.000	18.000	15.000	15.000	14.000	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000
14	Mướp đắng	loại 1	13.000	15.000	15.000	13.000	14.000	12.000	15.000	15.000	15.000	14.000
15	Mướp hương	loại 1	7.000	12.000	10.000	7.000	8.000	7.000	12.000	10.000		10.000
16	Rau ngót (mớ)	loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	4.000	6.000	5.000	4.000
17	Dưa chuột	loại 1	12.000	15.000	15.000	15.000	10.000	10.000		12.000	12.000	10.000
18	Bí đỏ	loại 1	10.000	12.000	10.000	12.000	10.000	10.000	14.000		12.000	12.000
19	Rau muống (mớ)	loại 1	3.000	5.000	4.000	3.000	3.000	4.000	5.000	5.000	4.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	1.000	4.000	5.000	6.000	6.000	4.000	4.000	5.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	35.000	35.000	37.000	35.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	1.500	5.000	4.000	4.000	6.000	4.000	4.000	5.000	5.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 28 tháng 7 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Thái Nguyên	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	7.200	7.000
2	Gạo Xi 23	loại 1	12.500	12.500	13.000
3	Đậu tương	loại 1	30.000	30.000	31.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	52.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	55.000	55.000	55.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	92.000	90.000	92.000
8	Thịt ba chỉ	loại 1	170.000	170.000	180.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	70.000	70.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	110.000
11	Ngan hơi	loại 1	55.000	55.000	58.000
12	Vịt hơi	loại 1	48.000	50.000	50.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	280.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.500	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.000	6.000	6.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	450.000	460.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CÚ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 28 tháng 7 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Thái Nguyên	Hưng Yên
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	15.000	16.000
2	Nhãn	loại 1	30.000	30.000	30.000
3	Cam sành	loại 1	40.000	45.000	45.000
4	Dưa lê	loại 1	20.000	25.000	20.000
5	Mận hậu	loại 1	30.000	35.000	30.000
6	Chanh quả tươi	loại 1	20.000	20.000	20.000
7	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Cà chua	loại 1	18.000	20.000	18.000
9	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
10	Khoai tây	loại 1	16.000	15.000	15.000
11	Mướp hương	loại 1	10.000	12.000	10.000
12	Mướp đắng	loại 1	12.000	10.000	12.000
13	Bí đao	loại 1	15.000	15.000	14.000
14	Dưa chuột	loại 1	13.000	12.000	12.000
15	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	70.000	70.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty CP thực phẩm sạch Ba Vì Đại diện: Nguyễn Thanh Vân	Thôn Việt Long, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0836.039.999	Chuyên cung cấp lợn ốc quế, giò, chả, thịt chế biến. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
2	Công ty CP Du lịch và thực phẩm Sao Việt Đại diện: Mai Thị Lan Anh	Số 2, ngõ 71, đường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội ĐT: 02466.586.188	Chuyên cung cấp thực phẩm sạch, suất ăn cho các cơ quan doanh nghiệp, trường học, bệnh viện. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
3	Công ty CP Thực phẩm Song Đạt Đại diện: Dương Bạch Mai	Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 02473.073.688 0912.379.179	Chuyên phân phối và kinh doanh các sản phẩm lương thực, thực phẩm, đặc biệt là thịt lợn sạch. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
4	HTX Sản xuất và Kinh doanh Nông sản, thực phẩm an toàn Sóc Sơn Đại diện: Dương Thị Huệ	Tổ 7, Ninh Kiều, xã Tân Dân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0379.886.288	Chuyên sản xuất và kinh doanh chả cá, chả mực. Sản phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Văn Tiến	Xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0974.538.728	Chuyên cung cấp các loại rau sạch đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
2	Cơ sở kinh doanh rau Đại diện: Nguyễn Thị Hoa	Xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0343.071.845	Chuyên cung cấp các loại rau sạch đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thạch Thất và các vùng lân cận.
3	Cơ sở kinh doanh rau Đại diện: Chu Thị Loan	Xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0972.321.846	Chuyên cung cấp các loại rau sạch đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thạch Thất và các vùng lân cận.
4	Cơ sở kinh doanh quả các loại Đại diện: Nguyễn Thị Huệ	Xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0384.420.938	Chuyên kinh doanh quả các loại theo mùa. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Đan Phượng và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở kinh doanh cây giống Đại diện: Đoàn Văn Tuấn	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0989.890.283	Chuyên cung cấp cây giống và các loại vật tư hoa lan, cây cảnh đảm bảo chất lượng phục vụ khu vực huyện Đan Phượng và các vùng lân cận.
2	Hộ kinh doanh cây cảnh Đại diện: Nguyễn Xuân Thường	Thôn Ích Vịnh, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội ĐT: 0976.713.429	Chuyên cung cấp cây cảnh đảm bảo chất lượng phục vụ khu vực huyện Đan Phượng và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất cây rau giống Đại diện: Lê Văn Thủy	Đội 6, xóm Phạm Hồng Thái, xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0779.389.585	Chuyên cung cấp các loại cây rau giống phục vụ khu vực huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
4	Hộ kinh doanh cây cảnh Đại diện: Dư Thị Phương	Xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0376.391.860	Chuyên cung cấp cây cảnh các loại phục vụ khu vực huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản Hưng Thịnh Đại diện: Phùng Văn Sơn	Xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT. 0969.888.587	Chuyên chăn nuôi thủy sản và các loại gia súc, gia cầm, cung cấp sản phẩm thương phẩm cho địa bàn Hà Nội và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Khuất Văn Huân	Xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT. 0915.162.875	Chuyên chăn nuôi lợn, gà thả vườn cung cấp cho Hà Nội và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Tĩnh	Xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT. 0385.036.356	Chuyên chăn nuôi, cung cấp gà đẻ trứng và gà thả vườn phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Danh Đạo	Xã Minh Châu, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT. 0977.295.380	Chuyên chăn nuôi bò sữa và cung cấp sữa bò phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất nón lá Đại diện: Nguyễn Thị Tình	Xã Phú Châu, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0973.754.001	Chuyên sản xuất và kinh doanh nón lá truyền thống phục vụ khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.
2	Công ty TNHH dầu tắm tơ Mỹ Đức Đại diện: Phan Thị Thuận	Thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0962.004.939	Chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm tơ tắm như các loại gối, khăn, túi và áo trẻ em... Thị trường tiêu thụ cả trong nước và xuất khẩu.
3	Cơ sở sản xuất đồ thủ công mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Đình Trang	Số nhà 6, ngách 109, ngõ 1, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0904.715.112	Chuyên sản xuất và kinh doanh đồ thủ công mỹ nghệ và khảm trai, sản phẩm bền đẹp, đảm bảo chất lượng.
4	Công ty TNHH Mây tre đan Phú Tuấn Đại diện: Nguyễn Văn May	Xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 02433.788.879	Chuyên cung cấp các sản phẩm mây tre đan với số lượng lớn đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất chè Đại diện: Bùi Thế Đạt	Xóm Hồng Thái 2, xã Tân Cương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0977.426.748	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	Cơ sở kinh doanh chè Đại diện: Lê Thị Kim Dung	Tổ 19, thị trấn Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0984.505.936	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Cơ sở kinh doanh chè Đại diện: Đào Văn Dũng	Tổ 22, phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0913.286.222	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Cơ sở kinh doanh chè Đại diện: Trần Thị Minh Hồng	Xóm Đồng Thịnh, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0915.645.909	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.